



TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH CỤC CẢNH SÁT NEW ORLEANS

CHƯƠNG: 42.19

TIÊU ĐỀ: LẠM DỤNG TRẺ EM

NGÀY HIỆU LỰC: 3 / 1 2 / 2 0 1 7

SỬA ĐỔI: Thay thế Chính sách và Thủ tục 330

MỤC ĐÍCH

Mục đích của chính sách này là thiết lập các yêu cầu đối với các thành viên NOPD, những người ứng phó với các báo cáo về lạm dụng và bỏ rơi trẻ em. Đơn vị Lạm dụng Trẻ em sẽ điều tra tất cả các vụ lạm dụng và vụ việc liên quan đến tình dục có liên quan đến nạn nhân dưới 17 tuổi tại thời điểm vụ việc được báo cáo, bao gồm các dấu hiệu sau:

- 29 (tử vong);
- 30 (giết người) theo lệnh của Chỉ huy trưởng Bộ phận Điều tra Hình sự;
- 42 (hiếp dâm cấp độ một);
- 42-B (hành hung tình dục bằng miệng);
- 42-M (hiếp dâm cấp độ một, nạn nhân nam);
- 42-U (hiếp dâm cấp độ một không có căn cứ);
- 43 (hiếp dâm cấp độ hai);
- 43-B (hành hung tình dục);
- 43-M (hiếp dâm cấp độ hai, nạn nhân nam);
- 43-MB (hành hung tình dục tội nhẹ);
- 43-U (hiếp dâm cấp độ hai không có căn cứ);
- 46-C (Mua bán Trẻ em vì Mục đích Tình dục);
- 80 (quan hệ với trẻ vị thành niên);
- 81 (hành vi không đứng đắn);
- 81-S (nhắn tin có nội dung tình dục);
- 89 (tội phạm trái đạo đức);
- 92 (góp phần vào việc phạm pháp của trẻ vị thành niên);
- 93 (tội ác với trẻ vị thành niên);
- 283 (xem phim ảnh khiêu dâm); và
- 27 (cố gắng phạm tội) liên quan đến bất kỳ dấu hiệu nào ở trên.

Trong các trường hợp không khẩn thiết, sĩ quan **sẽ không** phỏng vấn nạn nhân trẻ em hoặc nhân chứng trẻ em. Xem phần **Phòng vấn Trẻ em** để biết thêm thông tin.

Nếu một thám tử về Lạm dụng Trẻ em không có mặt để ứng phó vụ việc, giám sát viên của Bộ phận Nạn nhân Đặc biệt sẽ chỉ đạo một thám tử Tội phạm Tình dục ứng phó vụ việc. Tất cả các thám tử sẽ xử lý các cuộc điều tra lạm dụng trẻ em theo **Nguyên tắc Hoạt động Tiêu chuẩn của Đơn vị Lạm dụng Trẻ em**.

Các sĩ quan có thể sử dụng các thủ tục nêu trong chương này khi ứng phó với các trường hợp lạm dụng, bỏ rơi, ngược đãi hoặc các vụ việc liên quan đến tình dục có liên quan đến nạn nhân khuyết tật phát triển từ 17 tuổi trở lên theo các thủ tục được nêu trong Chương này.

Tham khảo **Chương 42.2 – Tấn công Tình dục** để biết hướng dẫn xử lý các vụ việc tình dục liên quan đến nạn nhân từ 17 tuổi trở lên tại thời điểm vụ việc được báo cáo.

CÁC ĐỊNH NGHĨA

Các định nghĩa liên quan đến Chương này bao gồm:

Bỏ mặc—Việc cha mẹ hoặc người chăm sóc từ chối hoặc không cung cấp cho trẻ thức ăn, quần áo, chỗ ở, sự chăm sóc, điều trị hoặc tư vấn cần thiết cho bất kỳ thương tích, bệnh tật hoặc tình trạng nào của trẻ. Bỏ mặc bao gồm bỏ mặc trước khi sinh.

Bóc lột Tình dục Trẻ em vì Mục đích Thương mại (CSEC), còn được gọi là **Mua bán Tình dục Trẻ vị thành niên Trong nước (DMST)**— Tuyển mộ, chứa chấp, vận chuyển, cung cấp, bán, mua, nhận, cô lập, lôi kéo, có được hoặc duy trì việc sử dụng một người dưới mười tám tuổi với mục đích tham gia vào hoạt động tình dục thương mại. Hành vi tình dục thương mại có nghĩa là bất kỳ hành vi tình dục nào được thực hiện hoặc tiến hành khi bất kỳ thứ gì có giá trị đã được trao, hứa hẹn hoặc nhận bởi bất kỳ người nào. Tham khảo La. R.S. 14:46.3.

Hành hung tình dục tội nhẹ—Việc người phạm tội cố ý chạm vào ngực hoặc mông của nạn nhân bằng bất kỳ dụng cụ nào hoặc bất kỳ bộ phận nào trên cơ thể của người phạm tội, trực tiếp hoặc qua quần áo, hoặc việc nạn nhân cố ý chạm vào ngực hoặc mông của người phạm tội bằng bất kỳ dụng cụ nào hoặc bất kỳ bộ phận nào của cơ thể nạn nhân, trực tiếp hoặc qua quần áo, khi người phạm tội thực hiện những hành động mà không có sự đồng ý của nạn nhân (La. R.S. 14:43.1.1). Hành hung tình dục tội nhẹ được phân loại theo Dấu hiệu 43-MB.

Khuyết tật phát triển—Một khuyết tật mãn tính nặng có thể về nhận thức hoặc thể chất hoặc cả hai. Khuyết tật phát triển xuất hiện trước 22 tuổi và có khả năng là suốt đời. Một số khuyết tật về phát triển phần lớn là các vấn đề về thể chất, chẳng hạn như bại não hoặc động kinh. Một số cá nhân có thể gặp tình trạng bệnh lý bao gồm khuyết tật về thể chất và trí tuệ, ví dụ như hội chứng Down hoặc hội chứng rượu bào thai. Tham khảo La. R.S. 28:451.2(12) để biết định nghĩa của tiểu bang

Lạm dụng—Bất kỳ hành vi nào sau đây gây nguy hiểm nghiêm trọng đến sức khỏe thể chất, tinh thần hoặc tình cảm và sự an toàn của trẻ em:

- (a) Gây thương tích về thể chất hoặc tinh thần cho trẻ bởi bất kỳ người nào;
- (b) Cố gắng gây thương tích về thể chất hoặc tinh thần cho trẻ bởi bất kỳ người nào;
- (c) Cho phép, kết quả của sự giám sát không đầy đủ, việc bất kỳ người nào gây thương tích về thể chất hoặc tinh thần cho một trẻ em;
- (d) Bất kỳ người nào bóc lột hoặc yêu cầu trẻ em làm việc quá sức; hoặc
- (e) Việc để trẻ em tham gia vào bất kỳ hoạt động tình dục nào sẽ cấu thành tội phạm theo luật của tiểu bang này.

Quyền giám hộ bảo vệ—Giám hộ cho một trẻ mà không có lệnh của tòa án dựa trên những cơ sở hợp lý để tin rằng môi trường xung quanh trẻ có thể gây nguy hiểm cho sự an toàn của trẻ và việc di dời ngay lập tức dường như là cần thiết để bảo vệ trẻ (La. Ch.C. điều 621).

Trẻ em—Một người dưới 17 tuổi, trước khi tiến hành thủ tục tố tụng vị thành niên, chưa được độc lập về mặt tư pháp hoặc độc lập do hôn nhân (La. Ch.C. điều 728; định nghĩa được thay đổi từ 18 thành 17 tuổi cho các mục đích của Chương này).

TUYÊN BỐ CỦA CẢNH SÁT

1. Sĩ quan phản ứng đầu tiên là nguồn cung cấp thông tin ban đầu cho phần còn lại của nhóm điều tra và đưa ra các quyết định có thể ảnh hưởng sâu sắc đến cuộc điều tra và nạn nhân, thiết lập nền tảng cho toàn bộ vụ án. Chính sách này nhằm hướng dẫn các sĩ quan phản ứng khi ứng phó với các báo cáo về lạm dụng trẻ em, bỏ mặc trẻ em, ngược đãi và các sự cố liên quan đến tình dục, bao gồm cả việc bóc lột tình dục trẻ em vì mục đích thương mại.

TRÁCH NHIỆM CỦA BỘ PHẬN DỊCH VỤ LIÊN LẠC

2. Bộ phận Dịch vụ Liên lạc sẽ cử một thám tử về Lạm dụng Trẻ em, hoặc một thám tử về Tội phạm Tình dục theo hướng dẫn của người giám sát Bộ phận Nạn nhân Đặc biệt, đến vị trí của nạn nhân.
3. Đối với các yêu cầu trợ giúp về lạm dụng trẻ em như được định nghĩa trong Chương này, Bộ phận Dịch vụ Liên lạc sẽ cử một sĩ quan tuần tra cho các yêu cầu trợ giúp Mã 2 để phục vụ. Bộ phận Dịch vụ Liên lạc sẽ không cử một sĩ quan tuần tra đến một yêu cầu trợ giúp Mã 1 để phục vụ trừ khi thám tử yêu cầu khác.
4. Khi người khiếu nại báo cáo một hành vi lạm dụng trẻ em, nhân viên liên lạc phải tuân theo phản ứng khẩn cấp tiêu chuẩn bao gồm đánh giá và sắp xếp thứ tự ưu tiên hợp lý cho yêu cầu trợ giúp, đảm bảo hỗ trợ y tế, hỏi về vị trí hiện tại của nghi phạm và thu thập thông tin chi tiết để xác định nghi phạm. Thông tin về mối quan hệ của trẻ với nạn nhân, việc sử dụng vũ khí và tiền sử bạo lực cũng sẽ được thu thập.
5. Để đảm bảo bằng chứng quan trọng không bị mất, nhân viên của Bộ phận Dịch vụ Liên lạc phải:
 - (a) Hỏi xem nạn nhân đã tắm, thay quần áo, đi tiểu hay thực hiện các thay đổi thể chất khác hay chưa và khuyên không nên làm như vậy;
 - (b) Yêu cầu người trình báo sử dụng lọ sạch để lấy nước tiểu nếu nạn nhân phải đi tiểu;
 - (c) Cho người trình báo biết rằng các bằng chứng khác vẫn có thể được xác định và thu hồi được, do đó tội phạm vẫn nên được trình báo nếu nạn nhân đã tắm hoặc thực hiện các thay đổi thể chất khác;
 - (d) Bảo quản bằng liên lạc và bản in để phục vụ công tác điều tra; và
 - (e) Giải thích cho người trình báo rằng những câu hỏi này sẽ không làm chậm trễ phản ứng của một sĩ quan đối với vị trí của người gọi.

TRÁCH NHIỆM CỦA SĨ QUAN TUẦN TRA

6. Trách nhiệm của sĩ quan tuần tra là:
 - (a) Cung cấp phản ứng khẩn cấp, bao gồm cả việc đáp ứng các nhu cầu y tế;
 - (b) Hỏi về danh tính và vị trí của nghi phạm;
 - (c) Bảo quản bằng chứng;
 - (d) Yêu cầu một thám tử về Lạm dụng Trẻ em nếu chưa có thám tử nào có mặt tại hiện trường; và
 - (e) Truyền đạt các quan sát cho thám tử phản ứng.
7. Nếu một sĩ quan ứng phó tại một hiện trường có thể liên quan đến lạm dụng trẻ em nhưng không được điều động theo dấu hiệu lạm dụng trẻ em và không có thám tử của Đơn vị Lạm dụng Trẻ em nào ở hiện trường, thì sĩ quan đó sẽ thông báo ngay cho Đơn vị Lạm dụng Trẻ em.

8. Các phần sau của chương này cung cấp chi tiết hơn về trách nhiệm của sĩ quan khi ứng phó với một vụ lạm dụng trẻ em.

PHẢN ỨNG BAN ĐẦU

9. Là một phần của phản ứng ban đầu, các sĩ quan tuần tra phải:
 - (a) Liên hệ với người trình cáo càng sớm càng tốt để giải quyết các lo ngại về an toàn và triệu tập hỗ trợ y tế khẩn cấp nếu cần;
 - (b) Đánh giá hiện trường về con người, phương tiện hoặc đồ vật liên quan cũng như các mối đe dọa có thể xảy ra;
 - (c) Chuyển tiếp tất cả các thông tin quan trọng cho các sĩ quan phản ứng, giám sát viên và thám tử, bao gồm bất kỳ rào cản ngôn ngữ nào có thể có; và
 - (d) Khi thích hợp và cần thiết, các sĩ quan tuần tra sẽ bắt đầu tìm kiếm nghi phạm và tạm giữ hoặc bắt giữ nghi phạm nếu thích hợp dựa trên bằng chứng về nguyên nhân khả dĩ. Nếu nghi phạm bị giam giữ, hãy đợi thám tử về Lạm dụng Trẻ em thẩm vấn nghi phạm. Các sĩ quan tuần tra không được thẩm vấn nghi phạm.

THÔNG BÁO BẮT BUỘC

10. Các thành viên tin rằng sức khỏe thể chất hoặc tinh thần hoặc phúc lợi của một trẻ đang bị đe dọa do lạm dụng hoặc bỏ bê hoặc việc lạm dụng hoặc bỏ bê là một yếu tố góp phần vào cái chết của trẻ sẽ thông báo cho Đơn vị Lạm dụng Trẻ em (La. Ch.C. điều 609-610).

TUYÊN BỐ CỦA SĨ QUAN TẠI HIỆN TRƯỜNG VỤ ÁN CHÍNH

11. Tất cả các sĩ quan và giám sát viên tại hiện trường phải hoàn thành Bản Tuyên bố của Sĩ quan tại Hiện trường Vụ án Chính (Mẫu 188) và cung cấp cho các thám tử điều tra.
12. Tuyên bố phải bao gồm một bản tường thuật bằng văn bản về tất cả các quan sát, bao gồm các quan sát về hiện trường vụ án và bất kỳ lời khai nào được trích dẫn từ các cá nhân được phỏng vấn tại hiện trường. Các sĩ quan sẽ sử dụng từ ngữ của chính người được phỏng vấn, chính xác nhất có thể. Các sĩ quan phải ghi lại những quan sát về hiện trường vụ án, bao gồm cả thái độ của nghi phạm và thái độ của nạn nhân, đồng thời ghi lại bất kỳ thương tích hoặc tình trạng quần áo rách nào.
13. **Vi lý do riêng tư, trong mọi trường hợp, sĩ quan không được hoàn thành báo cáo trong Hệ thống Báo cáo Điện tử của Cảnh sát về một vụ có khả năng là lạm dụng trẻ em.** Nếu một sĩ quan phản ứng với một yêu cầu trợ giúp được ghi dấu hiệu không phải là lạm dụng trẻ em và gặp phải các yếu tố lạm dụng trẻ em, thì sĩ quan đó không nên đề cập đến cáo buộc lạm dụng trẻ em trong báo cáo EPR dưới bất kỳ hình thức nào. Xem phần **Bảo mật Thông tin Nạn nhân** để biết thêm thông tin.

PHỎNG VẤN TRẺ EM

14. Sĩ quan **không được** phỏng vấn nạn nhân trẻ em hoặc nhân chứng trẻ em. Trong những trường hợp khẩn thiết sau khi tham khảo ý kiến của giám sát viên Bộ phận Nạn nhân Đặc biệt, chỉ có thể lấy từ trẻ em những thông tin tối thiểu cần thiết để ổn định tình hình và bảo vệ bằng chứng.
15. Nếu nạn nhân chọn kể câu chuyện của mình, hãy bày tỏ sự cảm thông và ghi lại những lời khai đó trong Bản Tuyên bố của Sĩ quan tại Hiện trường Vụ án Chính.

PHỎNG VẤN NGƯỜI LỚN

16. Các sĩ quan sẽ hỏi những người lớn có mặt tại hiện trường về vị trí và danh tính của nghi phạm.
17. Trong các trường hợp không khẩn thiết, sĩ quan sẽ không phỏng vấn nạn nhân hoặc nhân chứng là người lớn. Nếu một thám tử yêu cầu một sĩ quan phỏng vấn nạn nhân hoặc nhân chứng là người lớn trong những trường hợp khẩn thiết, sĩ quan đó sẽ ghi lại các tuyên bố trong Bản Tuyên bố của Sĩ quan tại Hiện trường Vụ án Chính, và thám tử sẽ ghi lại trường hợp khẩn thiết trong một báo cáo bổ sung.
18. Các sĩ quan phải đảm bảo rằng nạn nhân là trẻ em không có mặt và không thể nghe được cuộc phỏng vấn với người lớn.
19. Khi phỏng vấn người lớn, sĩ quan nên giải quyết:
 - (a) **Cáo buộc:** “Vui lòng cho tôi biết **chính xác** trẻ đã nói gì với quý vị, quý vị đã thấy gì và làm thế nào quý vị phát hiện ra điều này. Quý vị còn biết gì hoặc nghĩ gì khác về điều này không?”
 - (b) **Tiết lộ đầu tiên:** “Trẻ kể cho ai nghe trước? Hoàn cảnh đó ra sao?”
 - (c) **Xác thực:** “Quý vị có biết bất kỳ trẻ em hoặc người lớn nào có thể biết điều gì đó về điều này không?”
 - (d) **Tiền sử của nghi phạm:** “Quý vị có biết liệu có điều gì giống như thế này đã từng xảy ra trước đây với người được cho là thủ phạm?”
 - (e) **Cần kiểm tra y tế:** Nếu sự việc có thể đã xảy ra trong 72 giờ qua hoặc trẻ hiện đang bị thương, trẻ có thể cần được đánh giá y tế ngay lập tức. Xem **Giải quyết Nhu cầu Y tế**.

PHỎNG VẤN NGHI PHẠM

20. Các nghi phạm chỉ nên được phỏng vấn bởi thám tử nhưng có thể bị giam giữ bởi sĩ quan phản ứng.
21. Nếu một nghi phạm tiết lộ bất kỳ thông tin nào, thông tin đó sẽ được ghi lại trong Bản Tuyên bố của Sĩ quan tại Hiện trường Vụ án Chính và được thông báo cho thám tử.

GIẢI QUYẾT NHU CẦU Y TẾ

22. Được chăm sóc y tế trong trường hợp khẩn cấp hoặc theo chỉ dẫn của thám tử.
23. Một trường hợp được coi là trường hợp khẩn cấp nếu nạn nhân bị thương, phàn nàn về thương tích hoặc nếu có tiếp xúc thân thể với người được cáo buộc là thủ phạm trong 72 giờ qua.
24. Tham khảo ý kiến của thám tử về việc giải quyết các nhu cầu y tế khác ngoài các tình huống khẩn cấp.

DẤU HIỆU CỦA TẤN CÔNG TÌNH DỤC CÓ HỖ TRỢ CỦA THUỐC

25. Các sĩ quan nên biết rằng các dấu hiệu của tấn công tình dục có hỗ trợ của thuốc có thể bao gồm:
 - (a) Nạn nhân cho biết mình đang bị ảnh hưởng bởi thuốc trong khi bị lạm dụng;
 - (b) Nạn nhân bị đau nhức âm đạo hoặc các dấu hiệu khác của sự lạm dụng và không thể nhớ một phần hoặc toàn bộ sự việc;

- (c) Nạn nhân báo cáo bị say thuốc nặng rất nhanh;
- (d) Nạn nhân báo cáo các triệu chứng của chứng mất ký ức; và/hoặc
- (e) Nạn nhân có thể có các triệu chứng say thuốc nếu vẫn còn bị ảnh hưởng của thuốc kích dục.

DẤU HIỆU CỦA BÓC LỘT TÌNH DỤC TRẺ EM VÌ MỤC ĐÍCH THƯƠNG MẠI

26. Các sĩ quan phải thông báo ngay cho Đơn vị Lạm dụng Trẻ em nếu họ nghi ngờ một trẻ có thể là nạn nhân của bóc lột tình dục vì mục đích thương mại. Các sĩ quan cần lưu ý rằng các dấu hiệu của hành vi bóc lột tình dục trẻ em vì mục đích thương mại có thể bao gồm:
- (a) Trẻ đã chạy trốn khỏi nhà;
 - (b) Ăn mặc không phù hợp, bao gồm cả quần áo gợi dục quá mức hoặc quần áo quá cỡ;
 - (c) Trẻ bị bầm tím hoặc thương tích không rõ nguyên nhân;
 - (d) Trẻ đang sở hữu số tiền lớn, nhiều hơn một điện thoại di động, chìa khóa khách sạn;
 - (e) Trẻ có bạn trai, bạn gái, bạn bè hoặc người thân lớn hơn trẻ 5 tuổi trở lên;
 - (f) Trẻ không đăng ký đi học hoặc bỏ học nhiều;
 - (g) Trẻ có giấy tờ tùy thân giả hoặc người khác kiểm soát giấy tờ tùy thân của các em; hoặc
 - (h) Trẻ bị bắt hoặc bị phát hiện ở khu vực nổi tiếng về mại dâm, chẳng hạn như địa điểm giải trí dành cho người lớn, câu lạc bộ thoát y, tiệm mát-xa, cửa hàng video xếp loại X, khu vực đã được biết đến của thị trấn và/hoặc khách sạn.
27. Theo La. R.S. 14:46.3, không nạn nhân nào của Nạn mua bán người sẽ bị truy tố về các hành vi trái pháp luật do hậu quả trực tiếp của việc mua bán người. Sự đồng ý của trẻ vị thành niên không phải là biện pháp bào chữa và sẽ không liên quan đến cuộc điều tra. Không nạn nhân của nạn mua bán người nào sẽ bị bắt, điều tra hoặc bị quy chiếu theo La. R.S. 14:82 Mại dâm.

BẢO QUẢN BẰNG CHỨNG

28. Các sĩ quan phải bảo vệ tính toàn vẹn của bằng chứng và yêu cầu sự hỗ trợ hoặc chỉ đạo từ một thám tử về Lạm dụng Trẻ em về việc thu thập hoặc bảo quản bằng chứng. Các sĩ quan nên bảo vệ hiện trường vụ án để đảm bảo rằng bằng chứng không bị mất, bị thay đổi hoặc bị ô nhiễm.
29. Bằng chứng nên được xử lý bởi càng ít người càng tốt.
30. Nếu không có trường hợp khẩn thiết, các sĩ quan và thám tử sẽ không thu thập bằng chứng. Các Kỹ thuật viên Hiện trường Tội phạm sẽ thu thập bằng chứng dưới sự chỉ đạo của thám tử Đơn vị Lạm dụng Trẻ em.
31. Nếu bất kỳ ai báo cáo về sự hiện diện của bằng chứng vật chất có thể có, hãy đảm bảo rằng nó đã được thu thập. Ví dụ về bằng chứng vật chất bao gồm nhưng không chỉ gồm quần áo nạn nhân mặc, hình vẽ, chữ viết, băng ghi âm, video, e-mail hoặc tin nhắn văn bản của nạn nhân liên quan đến cáo buộc, ga trải giường, bao cao su đã qua sử dụng, hoặc bằng chứng do chuyên gia phòng cấp cứu thu thập.
32. Nếu nghi ngờ có hành vi tấn công tình dục có hỗ trợ của thuốc, các sĩ quan phải bảo quản đồ uống để phòng thí nghiệm tội phạm kiểm tra sự hiện diện của thuốc và tham khảo ý kiến của thám tử về Lạm dụng Trẻ em được chỉ định, xúc tiến việc kiểm tra pháp y trước khi bất kỳ loại thuốc nào rời khỏi cơ thể nạn nhân, nếu những người giám hộ của nạn nhân đồng ý kiểm tra.

GIÁM HỘ ĐỂ BẢO VỆ

33. Một sĩ quan có thể đưa một trẻ vào trạng thái giám hộ để bảo vệ mà không cần lệnh của tòa án nếu có cơ sở hợp lý để tin rằng môi trường xung quanh trẻ gây nguy hiểm cho sự an toàn của trẻ và việc di dời ngay lập tức là cần thiết (La. Ch.C. điều 621).
34. Bất cứ khi nào khả thi, các sĩ quan sẽ tham khảo ý kiến Đơn vị Lạm dụng Trẻ em trước khi đưa một trẻ vào diện giám hộ để bảo vệ trong một vụ việc liên quan đến lạm dụng trẻ em. Nếu việc thông báo trước là không khả thi, các sĩ quan phải liên hệ với Đơn vị Lạm dụng Trẻ em ngay sau khi đưa một trẻ vào diện giám hộ để bảo vệ.
35. Trước khi đưa một trẻ vào diện giám hộ để bảo vệ, sĩ quan cần thực hiện các bước hợp lý để giao trẻ cho cha mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp khác, người không liên quan đến các hành động dẫn đến việc tạm thời đưa trẻ vào diện giám hộ để bảo vệ. Thám tử **phải** nhận được sự cho phép của người giám sát Bộ phận Nạn nhân Đặc biệt và DCFS trước khi giao trẻ cho cha mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp khác.
36. Sĩ quan phải hoàn thành một biểu mẫu thông tin riêng biệt trong hệ thống EPR với Dấu hiệu 78 - Giám hộ để Bảo vệ. Dấu hiệu ban đầu của yêu cầu trợ giúp sẽ không được thay đổi thành Dấu hiệu 78 - Giám hộ để Bảo vệ. Sĩ quan sẽ liên lạc với thám tử để xác định điểm đến thích hợp cho cá nhân đó.

TRÁCH NHIỆM CỦA SĨ QUAN VỚI TRẺ EM BỊ NGUY HIỂM DO THUỐC

37. Các sĩ quan phản ứng tại phòng thí nghiệm về thuốc hoặc hiện trường tội phạm có liên quan đến thuốc mê khác nơi có mặt của một trẻ hoặc nơi một trẻ cư trú phải:
 - (a) Ghi lại các điều kiện môi trường, y tế, xã hội và các điều kiện khác của trẻ bằng cách chụp ảnh nếu thích hợp, và
 - (b) Thông báo cho giám sát viên Bộ phận Nạn nhân Đặc biệt.

HỖ TRỢ NẠN NHÂN TRẺ EM

38. Nếu sĩ quan gặp trẻ, sĩ quan phải nói rằng, “Điều đã xảy ra không phải lỗi của cháu. Tôi rất tiếc vì điều này đã xảy ra với cháu và không phải lỗi của cháu. Tôi sẽ gọi một đội đặc biệt để giúp cháu.”
39. Các sĩ quan phải thể hiện sự hỗ trợ trong tất cả các tương tác với nạn nhân và khuyến khích người lớn tại hiện trường:
 - (a) Hỗ trợ nạn nhân và cuộc điều tra;
 - (b) Tránh thảo luận về sự việc trước mặt nạn nhân;
 - (c) Nếu trẻ kể lại sự việc, hãy lắng nghe mà không thắc mắc và ghi lại chính xác những gì trẻ nói; và
 - (d) Không đổ lỗi cho trẻ hoặc khiến trẻ cảm thấy có lỗi với những câu hỏi như “tại sao cháu không nói ra khi sự việc xảy ra”.

BẢO MẬT THÔNG TIN NẠN NHÂN

40. Trong suốt quá trình điều tra vụ việc, các sĩ quan và thám tử phải bảo vệ bí mật thông tin của nạn nhân ở mức tối đa có thể theo luật và chính sách. Các sĩ quan không được tiết lộ công khai tên, địa chỉ hoặc danh tính của các nạn nhân của lạm dụng trẻ em.
41. Các chiến lược để bảo vệ bảo mật thông tin của nạn nhân bao gồm:

- (a) Không sử dụng địa chỉ hoặc tên của nạn nhân trên radio của cảnh sát, bất cứ khi nào khả thi. Nếu đơn vị của sĩ quan không có MDT, liên hệ qua điện thoại giữa Dịch vụ Liên lạc và các sĩ quan phản ứng hoặc thám tử được ưu tiên liên hệ qua radio cảnh sát.
- (b) Các sĩ quan phản ứng phải ghi lại đầy đủ phản ứng của họ vào Bản Tuyên bố của Sĩ quan tại Hiện trường Vụ án Chính (Mẫu 188). Tên của bất kỳ nạn nhân lạm dụng trẻ em nào sẽ không được phổ biến hoặc công bố trong một báo cáo ban đầu của cảnh sát.

MÁY ẢNH ĐEO TRÊN NGƯỜI

- 42. Các sĩ quan phải sử dụng máy ảnh đeo trên người theo **Chương 41.3.10 – Máy ảnh Đeo Trên Người**.
- 43. NOPD sẽ không phát tán công khai cảnh quay về các vụ tấn công tình dục trẻ em (La. R.S. 46:1844).

THAY ĐỔI DẤU HIỆU VÀ KẾT QUẢ

- 44. Các sĩ quan phản ứng **không được** thay đổi dấu hiệu hoặc đưa ra kết quả đối với bất kỳ yêu cầu trợ giúp nào có dấu hiệu được đề cập trong Chương này. Chỉ Bộ phận Nạn nhân Đặc biệt mới có thể thay đổi dấu hiệu hoặc đưa ra quyết định phù hợp với **Hướng dẫn Hoạt động Tiêu chuẩn của Đơn vị Lạm dụng Trẻ em**.

CHUYỂN GIAO VỤ VIỆC CHO MỘT THÁM TỬ

- 45. Nạn nhân của lạm dụng trẻ em có thể gắn bó với sĩ quan đầu tiên mà các em tiếp xúc sau vụ việc. Để giúp nạn nhân là trẻ em thoải mái khi nói chuyện với các thành viên khác, sĩ quan phải giải thích vai trò của các thành viên khác nhau trong nhóm ứng phó với lạm dụng trẻ em và giúp chuyển tiếp thông qua việc giới thiệu với các thành viên khác tham gia cuộc điều tra.

GIÁM SÁT VIÊN TUẦN TRA

- 46. Giám sát viên tuần tra sẽ ứng phó tại hiện trường nếu được yêu cầu.
- 47. Giám sát viên tuần tra **không được** thay đổi dấu hiệu hoặc đưa ra kết quả đối với bất kỳ yêu cầu trợ giúp nào có dấu hiệu được đề cập trong Chương này. Chỉ Bộ phận Nạn nhân Đặc biệt mới có thể thay đổi dấu hiệu hoặc đưa ra quyết định phù hợp với **Hướng dẫn Hoạt động Tiêu chuẩn của Đơn vị Lạm dụng Trẻ em**.
- 48. Các giám sát viên của Bộ phận Nạn nhân Đặc biệt sẽ liên lạc với các giám sát viên tuần tra về bất kỳ nhu cầu đào tạo nào cho các sĩ quan dưới sự giám sát của họ.